

Bản án số: 45/2021/HS-ST
Ngày: 22 - 10 -2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Hạ và bà Trần Thị Mão

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Đại - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Văn C – Sinh ngày 15 tháng 5 năm 1999 tại: Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm 6, Đ N, xã K, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và con bà Tạ Thị N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tại bản án số 09/2018/HSST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Lê Văn C 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” và phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/11/2019 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 23/5/2018.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 09/9/2021. Hiện bị cáo đang chấp hành Lệnh bắt bị can để tạm giam số 13/2021/CSĐT ngày 09/9/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Bị hại:

Chị Trịnh Thị Y, sinh năm: 1985;

Nơi cư trú: xóm 1, xã M, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Phạm Ngọc D, sinh năm: 1994;

Nơi cư trú: số nhà 121, đường N, phường T, TP. Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 03/9/2021 khi đang chơi ở khu vực ngã ba Thanh Sơn thuộc xóm 6 xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, Lê Văn C mượn chiếc xe mô tô ZX (Cường không nhớ biển kiểm soát), màu đỏ của một người bạn xã hội mới quen tên là S. Sau khi mượn được xe, C điều khiển xe trên tuyến đường thuộc xã Mai Sơn mục đích xem có nhà nào sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khoảng 13 giờ 30 phút C nhìn thấy nhà chị Trịnh Thị Y sinh năm 1985 trú tại xóm 1, xã M, huyện Yên Mô, cửa cổng, cửa nhà mở không có người trông coi (lúc này chị Y cùng 2 con đang ngủ) nên C dừng xe cách nhà chị Y khoảng 30 mét, đi bộ vào phòng khách. C nhìn thấy ở bậc cầu thang thứ ba có một chiếc hộp đựng kèn Saxophone bằng nhựa màu đen, kích thước (62x26x14)cm, có tay xách bằng nhựa, hai khóa chốt kim loại, hai miếng bọc kim loại sáng màu nên đã lấy chiếc hộp mang ra để ở giá để hàng giữa xe rồi điều khiển xe mô tô tẩu thoát. Khoảng 13 giờ 40 phút C điều khiển xe đến chân cầu Vượt, C dừng xe rồi mở chiếc hộp ra thấy bên trong có một chiếc kèn Saxophone nhãn hiệu Victori VAS-568EX, chất liệu đồng, màu vàng và 01 quyển sổ bìa màu xanh, kích thước (18x13)cm, gồm 36 tờ và 2 tờ bìa. C đóng hộp lại rồi tiếp tục điều khiển xe lên thành phố Ninh Bình và đến cửa hàng nhạc cụ “ Dương cầm Music”, địa chỉ số 121 đường Nguyễn Công Trứ, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình, gặp anh Phạm Ngọc D là chủ cửa hàng. Khi đến C nói với anh D “em có kèn Saxophone cũ anh có mua không”, anh D hỏi C “kèn ở đâu vậy”, C nói “kèn của chị em không sử dụng”, anh D đồng ý mua với giá 1.600.000 đồng, C nhận đủ tiền sau đó điều khiển xe mô tô về trả cho anh S. Số tiền 1.600.000 đồng C đã chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mình bị mất chiếc kèn và để phục vụ cho buổi lễ, chị Y đã đến cửa hàng nhạc cụ “Dương cầm Music”, địa chỉ số 121 đường Nguyễn Công Trứ, phường Thanh Bình, thành phố Ninh Bình thì thấy chiếc kèn, hộp đựng và quyển sổ có đặc điểm nêu trên là tài sản của mình nên đã mua lại và trình báo với Cơ quan điều tra công an huyện Yên Mô.

Sau khi nhận được đơn trình báo của chị Trịnh Thị Y, Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô đã triệu tập C đến làm việc, C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 16/ĐGTS ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc kèn Saxophone nhãn hiệu Victori VAS-568EX, chất liệu đồng, màu vàng có giá trị 3.000.000 đồng; 01 chiếc hộp đựng kèn Saxophone bằng nhựa màu đen, kích thước (62x26x14)cm, có tay xách bằng nhựa, hai khóa chốt kim loại, hai miếng bọc kim loại sáng màu có giá trị 200.000 đồng; 01 quyển sổ bìa màu xanh, kích thước (18x13)cm, gồm 36 tờ và 2 tờ bìa có giá trị 2.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ của chị Trịnh Thị Y: 01 chiếc kèn Saxophone nhãn hiệu Victori VAS-568EX, chất liệu đồng, màu vàng; 01 chiếc hộp đựng kèn Saxophone bằng nhựa màu đen, kích thước (62x26x14)cm, có tay xách bằng nhựa, hai khóa chốt kim loại, hai miếng bọc kim loại sáng màu; 01 quyển sổ bìa màu xanh, kích thước (18x13)cm, gồm 36 tờ và 2 tờ bìa; thu giữ của Lê Văn C 01 chiếc áo sơ mi cộc tay màu trắng, kích thước (70x65)cm, cổ áo có gắn vải đen in dòng chữ “Basic line”, áo có cúc bấm bằng kim loại, có hai túi áo

hai bên ngực; 01 chiếc quần đùi màu xám, kích thước (50x45)cm, phía sau mỗi bên quần có 3 đường kẻ dọc màu xanh, quần cũ đã qua sử dụng là trang phục Cường mặc đi trộm cắp tài sản.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 30 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Lê Văn C ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Văn C.

Xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 6 (sáu) tháng đến 9 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo là ngày 09/9/2021.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo sơ mi cộc tay, 01 chiếc quần đùi là trang phục Cường mặc đi trộm cắp tài sản.

- Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất để yên tâm cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Lê Văn C tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong

hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/9/2021, tại xóm 1, xã Mai Sơn, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, lợi dụng việc gia đình chị Trịnh Thị Y ngủ trưa không đóng cửa, không có người trông coi, Lê Văn C đã lén lút trộm cắp 01 chiếc kèn Saxophone nhãn hiệu Victori VAS-568EX, chất liệu đồng, màu vàng; 01 chiếc hộp đựng kèn Saxophone bằng nhựa màu đen, kích thước (62x26x14)cm, có tay xách bằng nhựa, hai khóa chốt kim loại, hai miếng bọc kim loại sáng màu; 01 quyển sổ bìa màu xanh, kích thước (18x13)cm, gồm 36 tờ và 2 tờ bìa có giá trị 3.202.000 đồng (Ba triệu hai trăm linh hai ngàn đồng) của chị Trịnh Thị Y.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, một khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý trộm cắp 01 chiếc kèn Saxophone, 01 chiếc hộp đựng kèn Saxophone, 01 quyển sổ nhạc của chị Trịnh Thị Y nhằm bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

“Điều 173: Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

.....”

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho chị Yên nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 01 lần bị kết án về hành vi trộm cắp tài sản của người khác nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo diễn ra tại khu dân cư làm ảnh hưởng tới tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Yên Mô nói riêng và tỉnh Ninh Bình nói chung, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[5] Trong vụ án này, anh Phạm Ngọc Dư có hành vi mua chiếc kèn Saxophone, chiếc hộp đựng kèn Saxophone, quyển sổ nhạc của Lê Văn C nhưng không biết là tài sản do C trộm cắp mà có do vậy hành vi của anh D không vi phạm pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc kèn Saxophone, chiếc hộp đựng kèn Saxophone, quyền sở hữu tài sản hợp pháp của chị Trịnh Thị Y, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô đã trả lại cho chị Y là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 chiếc áo sơ mi cộc tay, 01 chiếc quần đùi thu giữ của Lê Văn C, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu ZX, màu sơn đỏ, không rõ Biển kiểm soát mà C sử dụng để đi trộm cắp tài sản, C khai là xe C mượn của người bạn tên S, C không biết địa chỉ cụ thể của S nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, do đó không thu giữ được.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, chị Trịnh Thị Y đã nhận lại tài sản bị mất. Chị Y đã trả cho anh Phạm Ngọc D số tiền 1.600.000 đồng mà anh Dương đã mua tài sản của Lê Văn C, sau đó C đã trả lại cho chị Y số tiền 1.600.000 đồng. Chị Y và anh D không có ý kiến đề nghị về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, do đó về trách nhiệm dân sự Tòa án không xem xét, giải quyết trong vụ án.

[8] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Lê Văn C phạm tội: Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo là ngày 09/9/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo sơ mi cộc tay, 01 chiếc quần đùi thu giữ của Lê Văn C.

Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô ngày 04/10/2021.

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan THAHS Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Thu Minh